

“...Th y Tam Dân ch nghĩa phù h p nh t nh ng H i i nh m m t theo ch nghĩa Mác-Lênin và Mao-ít. S th t là ông cũng ch a hi u rõ n i dung c a Tam Dân ch nghĩa và cũng ch ng có t t ng nào ngoài ch nghĩa Mác-Lênin và đ ng i Mao...”



T n Đ t Tiên
(Tôn Trung S n, Tôn Văn)

Ngày Song Th p (10/10/2011) v a qua là đ y tu i bách niên Cách M ng Tân H i (1911) do Tôn Trung S n kh i x ng, thi t l p m t C ng Hòa Trung Qu c l n đ u trong l ch s quân ch phong ki n. T i Đ i L Đ ng Nhân Dân th đô B c Kinh, Trung C ng đã long tr ng t ch c l k ni m.

Phát bi u trong bu i l , H C m Đào – ng i k th a Mao Tr ch Đông - tuyên b :

"Tôn Trung S n là m t anh hùng dân t c vĩ đ i, nhà yêu n c vĩ đ i và ng i đi tiên phong vĩ đ i c a cu c cách m ng dân ch c a Trung Qu c. Nh ng ng i c ng s n Trung Qu c là nh ng ng i ng h kiên c ng nh t và k th a trung thành nh t đ i v i s nghi p cách m ng do Tôn Trung S n khai sáng, th c hi n và phát tri n hoài bão vĩ đ i c a Tôn Trung S n và nh ng ng i tiên phong c a Cách m ng Tân H i".

Nhân d p này, H C m Đào cũng không quên kêu g i "tái th ng nh t" v i Đài Loan, hi u cách khác là: "Hãy tr v v i chính qu c".

T i Đài Loan (Trung Hoa Dân Qu c [THDQ]), T ng th ng Mã Anh C u - ch t ch Trung Qu c Qu c Dân Đ ng (TQQĐĐ) - tuyên b :

"K ni m song th p Tân H i là không th quên lý t ng xây d ng đ t n c c a qu c ph Tôn Trung S n. Đó là xây d ng m t đ t n c t do, dân ch . Trung Qu c nên d ng c m đi theo h ng này, và ch có nh v y m i có th rút ng n kho ng cách hi n nay gi a hai b eo bi n Đài Loan. K ni m cách m ng Tân H i, cũng không th chia c t l ch s , mà ph i th hi n đi n m o v n có c a l ch s , nhìn th ng vào s t n t i c a THDQ".

Nh ng l i thuy t khách đ ng m t "gi ân gi nghĩa" c a H C m Đào ch có m c đích ve vu t, d d Mã Anh C u "chim cùng m nên v cùng t ". Nh ng Đài Loan v n m m d o g i ý Trung C ng nên theo th ch t do dân ch và th a nh n mình là m t qu c gia riêng r có tên Trung Hoa Dân Qu c.

Th c t l ch s cho th y Mao Tr ch Đông đã hoàn toàn ly khai v i Tam Dân Ch Nghĩa khi theo ch nghĩa Mác-Lê v i đ ng l i c c t , sùng bái cá nhân c a Stalin. Mao chê bai Tôn D t Tiên là g c gác ti u t s n và ph c v cho t s n.(1)

Tôi làm vi c ở Tòa Đ i s VNCH Đài B c (2), th đô Trung Hoa Dân Qu c (Đài Loan), ba năm (1970-72). THDQ khi y do T ng Kinh Qu c lãnh đ o, ch có 35 qu c gia th a nh n, cho nên ngo i giao đoàn r t đ c n tr ng và u đãi. Hàng năm, nhân ngày T t (đ ng l ch), ông T ng Gi i Th ch cũng t p ngo i giao đoàn t i t dinh trên núi D ng Minh S n (Yang Ming-shan), ngo i ô Đài B c. G i là t p tân nh ng ông ch đi u qua tr c m t đám đông, v y v y tay nói "ni hao, ni hao" r i rút lui. M i l n tham d m t bu i l nào c a quân đ i hay chính quy n s t i, c ph i đ ng ngay ngo i d l chào c . C c a THDQ có n n đ , góc ch nh t m u xanh lam trên đó có m t tr i t a sáng (Thanh thiên, B ch nh t, Mãn đ a h ng). Và bao gi cũng có qu c ca mà câu đ u tiên, nghe tr m th ng, bu n r i r i vì ch có hai âm đi u [sol sol, mi mi]):

"San Min Chu-I" (Tam Dân Ch Nghĩa) (3)



Ch nghĩa Tam Dân là gì? Nói cho đúng, là m t ch thuy t (doctrine) b t thành văn ch a đ c gi i thích rõ ràng khi l p thuy t cho nên g i là ch nghĩa có h i g ng ép. Đ n gi n, ch là c ng lĩnh chính tr c a Qu c Dân Đ ng (Kuomintang) do Tôn D t Tiên sáng l p g m ba h c thuy t: Dân t c: Đ c L p, Dân Quy n: T Do, Dân Sinh: H nh Phúc v i m c đích bi n Trung Qu c thành m t qu c gia t do dân ch ph n vinh.

Vào th i đó, h c thuy t dân t c không ph i ch nghĩa qu c gia (nationalism) đ i l p v i ch nghĩa c ng s n mà ch có m c đích th ng nh t các dân t c Mông, T ng, H i, Mãn v i Hán thành m t kh i; h c thuy t này đ t trên n n t ng nguyên lý dân t c t quy t. Dân quy n đ c hi u là t do dân ch v i nh ng nhân quy n căn b n, và m t chính th do dân, vì dân, và cho dân. Sau h t, h c thuy t Dân sinh nh m th a măn nh ng nhu c u ăn, , m c, đi l i, cho ng i dân, và ch p nh n quy n t h u đ t đại. Th c ch t, Tam Dân là nh ng m c tiêu lý t ng có tính ph quát mà THDQ cũng nh các qu c gia c n đ t t i. (4)

Tôn D t Tiên (Sun Yat-Sen) – còn g i là Tôn Trung S n hay Tôn Văn - là ng i lãnh đ o cu c Cách m ng Tân H i (1911) l t đ nhà Mãn Thanh, sáng l p n c C ng Hòa Trung Hoa mà ông là Ch t ch đ u tiên. Ông đ c c THDQ l n Trung C ng tôn vinh làm Qu c Ph . . Đài B c thì đ ng nhiên có c m t Nhà T ng Ni m hoành tráng, chính th c kêu là "Qu c L p Qu c Ph K Ni m Quán", nh ng t i Hoa l c, ch v n v n có m t Công viên t ng ni m nh t i qu ng

tr ng Thiên An Môn n m g n Lăng Mao Tr ch Đông.(5)

S k th a tinh th n Tam Dân Ch Nghĩa trong hi n th c ngày nay th hi n rõ nét nh t trong t ch c chính quy n c a Trung Hoa Dân Qu c (Đài Loan), m c đ u trong nh ng năm đ u, ông T ng Gi i Th ch đã áp đ ng ch đ "thi t quân lu t" đ ng tr kh t khe do tình th b t bu c. Đó là m t n dân ch pháp tr không ch tam mà là ngũ quy n phân l p (Vi n L p Pháp, Vi n Hành Pháp, Vi n T Pháp và thêm hai vi n [theo truy n th ng Trung Hoa] là Vi n Ki m Sát và Vi n Kh o Thí) đ c ghi trong hi n pháp. Ch thuy t Tam Dân xu t hi n trong hai dòng đ u tiên c a Qu c ca Trung Hoa Dân Qu c: Tam Dân Ch Nghĩa, Ngô Đ ng S Tôn, Dĩ ki n Dân Qu c, Dĩ Ti n Đ i Đ ng. Th t là rõ ràng: Tôn ch đ ng chúng ta (TQQĐĐ) là xây đ ng m t dân qu c, ti n đ n hòa đ ng v i th gi i.

Quan ch c t i Đài Loan không dùng năm đ ng l ch. H dùng năm "dân qu c" ví d , "dân qu c năm th 60". Cách tính năm nh th th ng khi n tôi b i r i, mình ph i l m nh m làm con tính $+11 = 1971$, vì h kh i đi t 1911 (năm cách m ng Tân H i). T duy "dân qu c" nh v y th hi n lý t ng t do dân ch mà THDQ c a m t T ng Gi i Th ch "t nh ng" đã theo đ u i t khi l u vong ra đ o Đài Loan. V i chính sách c i cách ru ng đ t khôn ngoan, bi n đ a ch thành nh ng k ngh gia, Đài Loan đã đ n đ n thành công v m t kinh t và tr thành m t "con h Á châu", k ra cũng không ngoa. Ngày nay sau m y ch c năm phát tri n v k ngh đ ngành và xây c t h t ng c s , ví d tòa cao c Taipei 101 n i ti ng (cao nh t th gi i nh ng năm 2004-2010) và phi tr ng qu c t T ng Gi i Th ch t i Đào Viên (Tao Yuan), Đài Loan đã có m c l i t c b đ ng là \$35,000, v t qua c Đ i Hàn. Tuy nhiên, nh ng năm đ u, h n thù còn sôi s c, trên đ o Kim Môn đ y nh ng kh u hi u "Ph n Công Đ i L c" và "Vô Vong T i C"(6), kh c vào đá v i th bút c a T ng Gi i Th ch.



T ng Gi i Th ch
(T ng Trung Chính)

T ng Gi i Th ch – còn g i là T ng Trung Chính – có th g i là ng i th a h ng di s n tinh th n c a Tam Dân ch nghĩa. Ông là đ ng chí tâm phúc c a Tôn Trung S n, là lãnh đ o quân s c a TQQĐĐ, hi u tr ng đ u tiên c a Võ b H c hi u Hoàng Ph do Tôn D t Tiên sáng l p (7). H T ng là ng i b o th , r t ghét c ng s n. Ông cũng không a gì dân ch khai phóng ki u Tây ph ng; trái i ông tr n c nh m t nhà đ c tài, có l v n i tình phân hóa b i n s quân m i ng i hùng c m t đ a ph ng nh Tr ng H c L ng. Th nên ông đã tung ra chi n đ ch "B c Ph t" đ c toàn l c đánh đ p s quân. Hai l n h p tác v i Đ ng C ng S n — l n đ u theo khuy n ngh c a Tôn Trung S n — là hai l n th t b i. Kinh nghi m đ y ông liên hi p v i

c ng s n là t sát, và năm 1934 ông đã d c h t l c l ng đu i đánh t n di t c ng quân khi n Mao ph i làm cu c "v n lý tr ng chinh" c c k gian kh m t c năm tr i m i t i đ c Thi m Tây và sau đó l p căn c t i Diên An.

Nh ng h T ng không ki m soát n i tình hình "s quân" trong n i b khi n có l n ông b Tr ng H c L ng b t cóc vì mu n ép ông h p tác v i Đ ng CS đ kháng Nh t. Chi n tranh Trung-Nh t ngày càng kh c li t trong khi các s quân v n hùng c kh p n i và n i chi n ngày càng khi n n c Trung Hoa r i nh canh h . Ông b nhi m T ng T Văn – ng i em v , bà T ng M Linh — làm Th t ng. Trung-Nh t chi n tranh ch m đ t sau Th Chi n II. Nh ng tình hình Trung Hoa lâm vào c nh suy tr m kinh t , tham nhũng, bi n th tràn lan, l m phát phi mã khi n đ ng Quan kim tr nên vô giá. K t qu là Mao Tr ch Đông chi n th ng và phe Qu c Dân Đ ng thua ch y ra Đài Loan, (nh ng v n gi đ c các đ o Bành H , Kim Môn, và Mã T ch cách Hoa l c có vài cây s). Th t ra, đó không ph i là m t cu c tháo ch y "b c a ch y l y ng i" nh ta l m t ng. Trái l i. H T ng và Qu c Dân Đ ng đã chu n b k l ng đem theo ra Đài Loan t t c nh ng thi t b , khí tài và c a c i t i Hoa l c. Ch ng c hi n nhiên nh t là g n nh toàn b nh ng c v t vô giá đ c tr ng b y t i v i n b o tàng qu c gia (C Cung Bác V t Vi n) c ba tháng m t l n l i thay đ i nh m i.

Tôi đã nhi u l n h ng đ n các phái đoàn quân s VNCH thăm vi ng đ o Kim Môn (8). Phi c ph i bay là trên m t n c đ tránh radar Trung C ng phát hi n. Kim môn đã hai l n b Trung C ng t n công nh ng đ u th t b i. Trên đ o, công s phòng th ki n c kh p n i, đ i bác 155mm chôn sâu trong lòng núi, quân sĩ m t lòng ki n c ng phòng ng . Cho nên t năm 1955 cho đ n 1970, Trung C ng thi hành ch ng trình pháo kích, tr c tiên là hàng ngày, sau là cách nh t, sau n a là báo tr c ngày và sau r t ngh b n luôn vì ch ng có hi u qu gì. Phía Kim Môn thì th nh ng bong bong ch a truy n đ n tuyên truy n sang đ t li n. C nh trò ch i kéo c a l a x v y. Th i gian tôi Đài B c tình hình t ng đ i yên tĩnh.

Qua l i H C m Đào, Trung C ng nh n v : "nh ng ng i c ng s n là nh ng ng i ng h ki n c ng nh t và k th a trung thành nh t đ i v i s nghi p cách m ng do Tôn Trung S n khai sáng".

ng h và k th a nh th nào? Trong giai đ o đ u, Tôn Trung S n cũng k t n p đ ng viên c ng s n vào Qu c Dân Đ ng c a ông và ch tr ng h p tác Qu c-C ng theo khuyn n gh c a Liên-xô. Nh ng phe khuynh t ch u nh h ng sâu đ m c a ch nghĩa Mác-Lênin và Qu c T III CS c a Stalin đã ly khai và thành l p Đ ng C ng S n TQ năm 1921, ra m t ch ng đ i và t n công l c l ng c a T ng Gi i Th ch. K t qu là Mao Tr ch Đông chi n th ng và l p ra n c C ng Hòa Nhân Dân Trung Qu c ngày 1.10.1949. K đ n là Đ ng Ti u Bình v i cu c tàn sát Thiên An Môn, r i Giang Tr ch Dân, k tri t h Pháp Luân Công. Đó là nh ng k k th a trung thành nh t? Nh ng l i nói c a H C m Đào không đánh l a đ c ai. Trung C ng nh v y m i chính là k đã ph n b i c v ng m t n c dân ch t do c a Tôn Đ t Tiên.

Tam dân ch nghĩa còn có ý nghĩa hay ng đ ng gì ngày nay?

Nhân k ni m bách niên Cách M ng Tân H i, Ban Vi t ng đài BBC có bài t ng thu t và ph ng v n các s gia trong biên ch nhà n c (9). Theo BBC:

"M t trăm năm sau khi cu c Cách m ng Tân H i thành công ở Trung Qu c, các s gia Vi t Nam nh n xét t t ng cách m ng và dân túy c a lãnh t cách m ng t s n Tôn Trung S n, t p t c gi nguyên giá tr không ch v i Trung Qu c mà còn v i Vi t Nam".

Các s gia nói trên là thu c "Vi n Nghiên C u Vi t Nam H c" t i Hà N i. Theo h :

"Cách m ng Vi t Nam đ u th k 20, t nh à yêu n c Phan B i Châu, Phan Chu Trinh cho t i H Chí Minh, đ u ch u tác đ ng c a t t ng Tôn Trung S n. Cách m ng Tân H i theo t t ng c i cách Dân ch T s n, v n kéo dài t cu i th k th 19 đ n đ u th k 20, g t hái thành công v i kh i nghĩa Vũ X ng, H B c (10/10/1911)".

"Di n bi n l ch s này đã l p nên chính quy n cách m ng lâm th i c a Trung hoa Dân Qu c hay m t chính quy n dân ch nhân dân, n n c ng hòa, đ u tiên q qu c gia châu Á này, r t lâu tr c khi các ông T ng Gi i Th ch, lãnh t Đ ài Loan, ho c Mao Tr ch Đông, lãnh t c ng s n Trung Qu c, "ti p n i" theo các cách th c khác nhau".

Riêng đ i v i Vi t Nam, ông H Chí Minh đ c cho là ng i đã d ch Ch nghĩa Tam Dân trong nh ng năm p niên 1920 đ hu n luy n cho các đ ng chí cách m ng c a ông. Cũng chính ông H , qua bút danh Tr n Dân Tiên, đã t ng kh ng đ nh r ng 'Ch thuy t này phù h p v i Vi t Nam h n c'.(10) Sau này, khi c p chính quy n đ ng nên n c Vi t Nam Dân ch C ng hòa, ông H còn l y ba ch làm tiêu ng là 'Đ c l p, T do, H nh phúc.' Đó là m c tiêu c a Tam dân Ch nghĩa và nh h ng c a Tôn Trung S n".

Có l vì lý do này mà khi cùng Mao Tr ch Đông sang Moscow d h i ng năm 1950, Stalin đã không ti p ông H vì nghi ng ông là m t Tito i Châu Á theo ch nghĩa dân t c. Xin vi n tr đ đánh Pháp thì Stalin cũng ch i t nói: "Đ cho Trung Hoa làm vi c này phù h p h n". Sau m y tu n ròng rã đ i ch , sau h t, ông m i đ c Stalin cho h i ki n. Xin th a nh n, cũng không cho, không ký k t h a h n gì. Nh v y, Stalin đã đ y h H vào qu đ o Trung C ng. Ông H qu l y Mao Tr ch Đông, tr c h t là đ xin vi n tr , và sau là ch u nh h ng sâu đ m c a ch nghĩa Mao-it. Ông đã có l n nói v i cán b : "Bác có th sai, trung ng có th sai, nh ng Mao ch t ch không bao gi sai".

S l thu c vào Tàu đã tr thành m t sách l c chính tr đ c ghi rõ ràng vào lu n c ng c a Đ ng Lao Đ ng Vi t Nam năm 1951: "V lý lu n, Đ ng Lao Đ ng Vi t Nam theo ch nghĩa Mác-Lênin... l y t t ng Mao Tr ch Đông làm kim ch nam." B t h nh thay. Th y Tam Dân ch nghĩa phù h p nh t nh ng ông H l i nh m m t theo ch nghĩa Mác-Lênin và Mao-ít. S th t là ông cũng ch a hi u rõ n i dung c a Tam Dân ch nghĩa và cũng ch ng có t t ng nào ngoài ch nghĩa Mác-Lênin và đ ng l i Mao.

Chu n b cu c kháng chi n ch ng Pháp năm 1946, Tr ng Chinh, nh à "lý lu n" CSVN đã xào n u t t ng Mao, t "Trì C u Chi n" (Protracted War) đ n "Chi n Tranh Nhân Dân" và "Chi n Tranh Cách M ng", vi t thành quy n "Tr ng K Kháng Chi n Nh t Đ nh Th ng L i". Đem vào th c hành, ĐCSVN tóm g n sách y thành chi n l c ba giai đ o n : 1/ Tiêu th ; 2/ C m c ; 3/ Ph n công (9). Trong cu c chi n ch ng Pháp, Trung Qu c là n c duy nh t vi n tr s l n

quân s không b i hoàn. Theo tài li u, Trung Qu c vi n tr cho Quân Đ i Nhân Dân Vi t Nam (Vi t Minh) h n 150.000 kh u súng, h n 3.000 kh u pháo và ph n l n đ n d c, xe c , qu n áo, l ng th c, th c ph m ph và đ dùng h ng ngày khác nh màn, khăn bông, bát tráng men v.v... Quan tr ng h n là nh ng đoàn c v n m i c p xu ng đ n ti u đoàn nh tr ng h p Đ i (S) đoàn 304, 308, và 312 tân l p, đ c trang b hoàn toàn vũ khí và t t ng Mao-ít (11a). Và cũng t nh ng ngày đó, ch đ chính y đã đ c thi t l p trong quân đ i cho t i c p đ i đ i. Nh H ng quân Trung hoa v y.

Trong cu c kháng chi n ch ng Pháp có hai tr n đánh l n, m t là Chi n D ch Biên Gi i (Cao b ng, Th t Khê) do c v n Tr n Canh giúp ch huy, hai là Chi n D ch Đ i n Biên Ph , do c v n Vi Qu c Thanh giúp ch huy. Tháng 10/1950 H Chí Minh g i th cho Mao Tr ch Đông: "Tôi c n nêu lên công lao đ c bi t c a Tr n Canh, Nhi m Củng, Vân D t, Thiên H u, Quý Ba, Ki m Anh, Ph ng Ph ng, Qu c Thanh và các đ ng chí C V n trong Chi n D ch. Tóm l i, tôi cho r ng th ng l i này là th ng l i c a đ ng l i Mao Tr ch Đông cách m ng, qu c t ch nghĩa." (11b)

Món n tinh th n và v t ch t l n lao y tr thành m t h l y " n sâu nghĩa n ng" khi n ĐCSVN không đ n đo hi n dâng bi n đ o Hoàng Sa và Tr ng Sa cho Trung C ng. Ph m Văn Đ ng nh m m t ký công hàm 1958 sau khi ông H bi n b ch: "Trung Hoa giúp ta t s i ch , cây kim đ n ti n b c, thu c men, đ n d c, vũ khí. M y cái đ o toàn c t chim đó có gì là quan tr ng?" * * *

Đ c L p – T Do – H nh Phúc. M t hàng ch không th thi u trên m i lo i gi y t , t Ngh Quy t B Chính Tr , công văn hành chánh các c p, cho đ n đ n xin vi t tay c a đám dân oan cùng đnh. Nghĩa lý gì trong hoàn c nh hi n nay? Hãy nghe m t ng i yêu nh quê h ng "chùm kh ng t" ghi c m t ng sau 30 năm xa cách:

Th t không ngoa đ nói r ng c n c Vi t Nam hi n nay là m t "hàng ăn". Đa s ng i Vi t nam hi n nay s ng r t "hi n sinh". Ng i Vi t nam ăn nh u x láng là vì không mu n nghĩ đ n ngày mai và cũng ch ng có ngày mai mà nghĩ. Ki m đ c đ ng nào xài đ ng đó.

"S đ i trá và l a g t tràn lan trong xã h i. T vi c ca t ng đ ng c ng s n Vi t Nam quang vinh đ n n p s ng văn minh, xem ra ng i Vi t Nam xã h i ch nghĩa s ng b ng kh u hi u h n v i th c t . Ph i nói th t s có m t "N c B c" xâm chi m Mi n Nam Vi t Nam và áp đ t không ch ý th c h mà còn c văn hóa, ngôn ng và gi ng nói. Không k đ n chuy n ng i ta cho vào b o tàng vi n hai ti ng "xin l i" và "cám n", cái cách ăn nói c c l c, thi u l ch s , thi u l đ , thi u c văn minh... c a ng i Vi t Nam XHCN v a làm cho tôi đau l tai v a làm cho tôi đau lòng. Đau lòng th c s b i vì cái l giáo và nét đ p c a cách nói năng đ c nhào n n t bao th h đã h u nh hoàn toàn b xóa b . Trong đám nam sinh viên, r ng c t và t ng lai c a đ t n c, chen chúc trên xe buýt hay đi b đ n tr ng, tôi ch nhìn th y nh ng t m thân m o, còm côi, nh bé và nh ng g ng m t thi u s c s ng và s t a sáng.

"V th m l i quê h ng tôi th y bu n nhi u h n vui. Ph i nhìn nh n, sau 30 năm "xây đ ng" xã h i ch nghĩa, có m t s đ u hi u c a phát tri n: nhi u cao c h n, nhi u đ ng sá h n, cu c s ng v t ch t và ti n nghi có khá h n. Nh ng th t đáng bu n cho m t đ t n c khi s phát tri n

h n lo n đã bóp ngh t và chà đ p nh ng giá tr tinh th n và luân lý. Nói nh ai đó, ph n "con" trong "con-ng i" Vi t Nam XHCN đã phát tri n h n, nh ng ph n "ng i" thì i ngày càng nh i."

T ng cũng nên bi t t i sao sau khi vi ng thăm Vi t Nam, ông Dennis Prager, m t bình lu n gia và tác gia có ti ng, i n i đóa:

"Th t khó mà k m n i các xúc đ ng c a tôi — nh t là không tránh đ c ph i n i gi n — trong chuy n vi ng thăm Việt Nam c a tôi h i tu n tr c. Tôi càng ng ng m ng i dân Vi t bao nhiêu — thông minh, yêu đ i, t tr ng, và chăm ch — thì tôi i càng t c gi n b n C ng S n đã gây đau kh quá nhi u cho ng i dân n c này (và dĩ nhiên c ng i M chúng ta) trong n a th k sau c a th k 20.

Đi u không may là C ng S n v n cai tr n c này. Mà Vi t Nam ngày nay đã đón nh n ch nghĩa t b n (th tr ng t do), đ thoát kh i c nh nghèo đói, ch khoan nói đ n chuy n th nh v ng. V y thì 2 tri u ng i Vi t ph i b m ng trong Chi n Tranh Vi t Nam đ làm gì?"

Đ c L p ? – M t n n đ c l p b t v n toàn do h l y Tàu nói trên. M t công lao ăn c p c a toàn dân — đ c bi t c a nh ng ng i đã n m xu ng, k c nh ng đ ng phái Qu c Gia. M t ph ng ti n áp đ t xã h i ch nghĩa theo đ ng l i Mao. ĐCSVN đã gi m lên nh ng xác ch t đó đ thi hành nh ng th đ n c a Mao: Tàu làm Ch nh Phong, ta có Rèn Cán Ch nh Quân , Tàu làm Th Đ a C i Cách, ta cũng C i Cách Ru ng Đ t . Tàu Di t H u Khuynh , ta cũng tri t h Nhân Văn Giai Ph m .T u h c h c v i Liên xô, Trung Xô Giao Ác, ta ph i Xét L i Hi n Đ i. Đ c l p cái n i gì? T ng c ng cho n l c th ng nh t n n đ c l p v i v l c b ng cách c ng chi m Mi n Nam, dân t c Vi t Nam đã t n bao nhiêu x ng máu? Và bao nhiêu th ng tích tinh th n không th ch a ch y?

T Do ?— T do đích th c đòi h i dân ch đích th c. Nh ng quy n t do căn b n nh ngôn lu n, h i h p, di chuy n, v.v. không th có trong m t ch đ toàn tr đ c tài. Dân ch là m t th ch pháp tr thay vì đ ng tr . Không c n Ngũ Quy n mà ch c n Tam Quy n phân l p. Đó là ch tr ng c a Tôn Đ t Tiên mà chính ông H cũng thú nh n "phù h p v i ta h n c" t đ u th p niên 40. Phù h p thì sao không làm?

Mà l p ra Vi t Minh c p chính quy n toàn qu c, th c hi n "chuyên chính vô s n", nói khác đi là đ c tài đ ng tr , đánh l a giai c p nghèo (vô s n), t cho mình là đ i di n c a h mà ng i lên đ u lên c h , bóc l t h không th ng ti c. Th là t do à? T do cái n i gì khi h n 600 t báo r m r p d m chân đ u b c theo l ph i nh m t đ i ngũ lính B c Hàn? T do đ u khi phát bi u vài l i phi chính th ng là vào tù?

H nh Phúc ? – Vào th i Tôn Đ t Tiên công b Tam Dân ch nghĩa, Tôn Đ t Tiên ch a phác h a đ c qu c k dân sinh th c ti n mà ch c c ao "dân giàu n c m nh". Tuy nhiên, h c thuy t Dân Sinh c a ông rõ ràng nh m m c đích mang l i h nh phúc cho ng i dân. H nh phúc gì? H nh phúc không ph i là 3 th c v i m i năm hay 200 gam th t m i tháng hay cái đoi m m t khi giáp h t, càng không ph i là dinh c đ s , xe h i Bentley, du thuy n, hay phi c riêng cho m t thi u s đ c quy n đ c l i nh hi n nay. Không. Thay vì h nh phúc, dân t c đang ph i đ i di n v i nguy c "chìm xu ng" nh m t chuyên gia kinh t — ông Nguy n Xuân Nghĩa —nh n đ nh:

"Kính tĩ vĩ mô chĩa a thĩ tĩ n đĩ nh; lĩ m phát vĩ n lĩ mĩ c cao, tiĩ m lĩ n nguy cĩ bùng phát; nĩ công, đĩ c biĩ t là nĩ nĩ c ngoài tăng nhanh; đĩ trĩ ngoĩ i hĩ i mĩ ng, áp lĩ c đĩ i vĩ i tĩ giá còn lĩ n; thĩ trĩ ng tài chính, thĩ trĩ ng bĩ t đĩ ng sĩ n giĩ m sút, tiĩ m lĩ n nhiĩ u rĩ i ro. Sĩ n xuĩ t, kinh doanh cĩa các doanh nghiĩ p đang phĩ i đĩ i mĩ t vĩ i tình trĩ ng giá cĩ đĩ u vào, lãi suĩ t cao, hàng tĩ n kho lĩ n... Ngĩ i trong nĩ c nói: "Đĩ là cái chĩ t lâm sàng."

* * *

Trong hoàn cảnh hiĩ n nay, vĩ i trăm phĩ ng ngàn kĩ cĩa Nghĩ Quyĩ t 36, thiĩ t tĩ ng ngĩ i Viĩ t tĩ n lĩ u vong hĩ i ngoĩ i cĩ n phĩ i đĩ cao cĩ nh giĩc. Trĩ c 75, CS đã cài đĩ t không biĩ t bao nhiêu là nĩ i gián mà cháy nhà mĩ i ra mĩ t chuĩ t. Hiĩ n nay tĩ i hĩ i ngoĩ i, chúng cũng làm nhĩ vĩ y đĩ hàng ngũ chúng ta phân rĩa. Trên Internet, CS đã tung ra cĩ man trang mĩ ng trá hình quĩ c gia, giĩ i trí tĩ u táo xen lĩ n thông tin lĩ a mĩ (disinformation) khiĩ n ta hoang mang không biĩ t thĩ t hay giĩ. Đĩ u nguy hĩ i là thĩ hĩ trĩ thiĩ u hiĩ u biĩ t vĩ lĩ ch sĩ Viĩ t Nam cĩ n đĩ i có thĩ tin là thĩ t. Ví dĩ có vài trang mĩ ng đã khĩ i khĩ i trích mĩ t chúc thĩ vĩ t tay cĩa ông Hĩ có đĩ n nói: (12)

"Cái nhĩ m tai hĩ i nhĩ t cĩa tôi là đi theo Cĩ ng sĩ n Mĩc Xĩt mà không biĩ t là chĩ nghĩa này chĩ ng qua chĩ là giĩ bĩ, đĩ đánh lĩ a giai cĩ p nghèo mà cĩ p lĩ y chính quyĩ n cho nĩ c Nga khi đĩ. Vĩ tin có ông Trĩ i nên tôi xin khĩ n cĩ u cho nĩ c ta và các nĩ c Cĩ ng sĩ n khác trên thĩ giĩ i sĩ m thoát ách Cĩ ng sĩ n".

Cĩ tĩ ng nhĩ sĩ thĩ t trĩ i đĩ t hĩ i! Thĩ t hay giĩ, chĩ có Lê Duĩ n biĩ t nhĩ ng hĩ n đã chĩ t. Sĩ thĩ t đĩ u trong khi ông Hĩ chĩ muĩ n vĩ vĩ i ông Mĩc, ông Lê? Sĩ thĩ t đĩ n giĩ n là vì mĩ n chĩ y tĩ i cho ông Hĩ, CS cũng mĩ n mĩ t đĩ n đàn ngoĩ i quĩ c đĩ gĩn cho ông "đĩ c biĩ t là ngĩ i" và "đã khĩ ng đĩ nh" nhĩ đã trình bày đĩ n trên.

Lĩ tĩ ng Tam Dân chĩ nghĩa thĩ t ra đã đĩ c Tôn Trung Sĩ n đĩ n đĩ chĩ tĩ lý tĩ ng vô song "mĩ t thĩ chĩ dân chĩ cĩa dân, vì dân và cho dân" mà TT Abraham Lincoln đã công bĩ tĩ năm 1863 trong bài đĩ n văn đĩ c tĩ i Gettysburg. Ấp đĩ ng cho Trung Hoa hay Viĩ t Nam thì phĩ i thêm 3 chĩ không: Không cĩa, không cho và không vì...dĩn. Hiĩ n thĩ c lĩ ch sĩ đã chĩ ng minh nhĩ vĩ y. "Triĩ t gia" Francis Fukuyama có vĩ i vĩ quá không khi ông khĩ ng đĩ nh năm 1992: "Hĩnh thĩ c tĩ i hĩ u cĩa chính quyĩ n loài ngĩ i là sĩ phĩ quát hóa nĩ n dĩn chĩ khai phĩng Tây phĩ ng và lĩ ch sĩ chĩ m đĩ t vĩ i đĩ m đĩ n cĩa dĩn biĩ n ý thĩ c hĩ loài ngĩ i (13).

Đĩ đĩ t tĩ i lý tĩ ng tĩ i hĩ u đĩ, xã hĩ i công dĩn còn phĩ i phĩ i trí tĩ tiêu sĩ quĩ n chĩ đĩ c tài hĩy còn ngĩ trĩ, dù là đĩ c tài cá nhĩn phong kiĩ n, đĩ c tài đĩ ng trĩ, hay đĩ c tài quân phĩ t. Chĩ ng nào hĩy còn áp bĩ c, kĩm kĩ p, tù đĩ y, oan trái, thì chĩa thĩ nói tĩ i dĩn chĩ, nói chĩ khai phĩng. Chĩ ng nào giĩ i tài phĩ t còn tham lam vô đĩ, chĩ ng nào lĩ c lĩ ng lao đĩ ng còn không có đĩ công ỉn vĩ c làm, chĩ ng nào còn ngĩ p lĩ n trong lĩ t nĩ nĩ n, nghĩa là mĩnh chĩa a tu chĩ nh đĩ c chính bĩ n thĩn mĩnh thì chĩa a thĩ là đĩ m đĩ n cĩa lĩ ch sĩ. Thĩ trĩ ng tĩ do là xu hĩ ng thĩ tĩ t của toĩn cĩ u hiĩ n nay. Nó phĩ i là mĩ t thĩ trĩ ng bĩnh đĩ ng, có sĩ n cĩ chĩ tĩ đĩ u chĩ nh đĩ không đĩ ra nhĩ ng bĩ t công xã hĩ i mà cĩ i rĩ là chĩnh lĩ ch giĩu nghèo quá đĩng (14). Nhĩ tĩ i Trung Hoa và Viĩ t Nam hiĩ n nay. Và cĩ i quĩ hĩ ng tĩ bĩ n chĩ nghĩa nĩ a.

"Nĩi ngĩ i phĩ i nghĩ đĩ n ta,

Thĩ sĩ lĩn gĩy xem xa hay gĩ n"

Gĩ n, gĩ n lĩ m đĩ y. Hĩy tránh xa.

Chu Viĩ t

Ghi chú:

(1) Xem Bài "Lu n v N n Đ c tài Dân Ch Nhân Dân" (On the People's Dictatorial Democracy) c a Mao Tr ch Đông, 30.6.1949. Mao nói:

"Sun Yat-sen had a world outlook different from ours and started from a different class standpoint in studying and tackling problems. Sun Yat-sen had the petty bourgeoisie and the national bourgeoisie in mind. As a matter of fact, they cannot do so. Why did forty years of revolution under Sun Yat-sen end in failure? Because in the epoch of imperialism the petty bourgeoisie and the national bourgeoisie cannot lead any genuine revolution to victory.

(2) Th đô Đài B c có ba đ i l l n có tên: Dân T c, Dân Sinh, và Dân Quy n. Đ i l s m u t và hi n đ i nh t là Trung S n B c L g m 9 đ n t nam đ n b c. Đ n th 9 là khu B c Đ u (Peitou), n i ti ng v i khách làng ch i t x , đ c bi t là Nh t b n. Năm 2005 tôi vi ng thăm Đài B c, khu này không còn n a. Thành ph đã l t xác g n nh hoàn toàn, nh con sâu hóa thành b m. Tôi không nh n ra đ c n i k khi x a.

(3) Bài này g m 12 câu th 4 ch do nhà cách m ng Tôn Văn đ c tr ng Võ B Hoàng Ph năm 1924 ,sau tr thành đ ng ca c a Trung Qu c Qu c Dân Đ ng (Kuomintang) và sau h t THDQ l y làm qu c ca:

Tam Dân Ch Nghĩa, Ngô Đ ng S Tôn

。 Dĩ Ki n Dân Qu c, Dĩ Ti n Đ i Đ ng

T Nhĩ Đa Sĩ, V Dân Ti n Phong

。 Túc D Ph Gi i, Ch Nghĩa Th Tòng

Th C n Th Dũng, T t Tín T t Trung

。 Nh t Tâm Nh t Đ c, Quán Tri t Th y Chung

B n câu đ u là ch y u, t m đ ch: Ch nghĩa Tam Dân là tôn ch đ ng ta nh m xây d ng Dân Qu c và ti n t i Đ i Đ ng.

(4) Đ i l c theo quan đ i m c a h c gi Nguy n Hi n Lê trong "S Trung Qu c", NXB Văn Ngh , 2003.

(5) Không k Lãng Tôn D t Tiên t i Nam Kinh, nguyên th đô THDQ, đã đ c xây d ng t năm 1929 cũng nh Đài T ng Ni m t i Qu ng Đông và Macao. T i Singapore, Hoa Ki u cũng l p m t K Ni m Quán.

(6) "Đ ng Quên Thành C " ám ch th i Chi n Qu c, n c T b n c Yên đánh b i ph i rút vào thành C r i sau ph n công chi m l i đ c đ t đại b m t. Ông T ng ví Đài Loan nh thành C , s ph n công chi m l i Hoa l c.

(7) Ch y u là các phái đoàn thu c B TTM và T ng C c CTCT. Cũng có khi là vài nhân v t quan tr ng nh T ng Tr ng B CCB, Trung t ng Ngô Quang Tr ng, v.v...

(8) "Tam Dân Ch Nghĩa v n còn th i s v i Vi t Nam", Qu c Ph ng, BBC ngày 7.10.2011. Th t lòng, tôi cũng hoài nghi tính khách quan c a Ban Vi t Ng đài BBC. Làm báo c n ph i tôn tr ng s th t l ch s . H ch đ ng t i nh ng kh ng đ nh c a Hà N i mà không có l y m t l i bình lu n.

(9) Vietnamexodus.info – LS Đình Th ch Bích, "S ng nh mâu thu n khách quan."

(10) N i đào t o nh ng t ng lnh CSVN: Nguy n S n, Lê Thi t Hùng, V ng Th a Vũ...Gi ng viên đ u tiên c a tr ng có Chu Ân Lai (chính tr), Di p Ki m Anh, và Nguy n H i Th n. Nhà th Quang Dũng cũng t t nghi p u h ng tr ng Hoàng Ph . Ông là đ ng viên Đ i Vi t Dân Chính do nhà cách m ng Nguy n T ng Tam (Nh t Linh, ch tr ng T L c Văn Đoàn) sáng l p.

(11) Xem H i ký C v n Trung Qu c do D ng Danh Dy đ ch và hi u đnh:

Ph n III – Vai Trò c a Vi Qu c Thanh

Ph n IV – Vai trò c a Tr n Canh trong Chi n D ch Biên Gi i (1950)

Ph n VIII – Nhìn L i Chi n D ch Đ i n Biên Ph .

(12) "Đ c L i B n Di Chúc vi t tay c a H Chí Minh" c a Nguy n Thái Hoàng, danlamthan.wordpress.com, congdongnguoiviet.fr, vn.360plus.yahoo.com. N i dung cho r ng đây là b n th 5, vi t tay ngày 14-8-1969 mà ông H vi t riêng cho mình và cho đ ng bào toàn qu c, k l t i i c a mình. Tuy nhiên trên m ng DCV Online có bài c a m t ng i Hà N i ph n bi n s chính xác c a văn b n này. Trong văn b n in do ĐCSVN chính th c ph bi n, dĩ nhiên không th có nh ng dòng này.

(13) The End of History and the Last Man, Francis Fukuyama, Free Press, 1992.

(14) Chính Tôn Trung S n cũng mu n ng n g a khuynh h ng "Đ i T B n" đ kh i x y ra kho ng cách giàu nghèo quá đ ng, ngu n g c c a b t n xã h i.